

Số: 52 /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 27 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành chính sách hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động
trong thời gian áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh
COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về
một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn
do đại dịch COVID-19;*

*Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 và Tờ trình số
151/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc
ban hành nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ lao động tự do trong thời gian áp
dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn
thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hoá - xã hội; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định chính sách hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (*lao động tự do*) trong thời gian áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19, áp dụng đối với người lao động làm một trong các loại công việc sau:

1. Bán lẻ xổ số lưu động.
2. Bốc vác; thu mua phế liệu; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng xe gắn máy (*xe ôm truyền thống*); bán hàng rong; buôn bán nhỏ lẻ; bán hàng

tự sản, tự tiêu ở chợ truyền thống, chợ dân sinh, chợ nổi; rửa xe, sửa xe; sửa chữa đồ gia dụng.

3. Lao động làm việc thời vụ.

4. Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực lưu trú, ăn uống, du lịch.

5. Làm các công việc khác phải tạm ngừng hoạt động do ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19.

Điều 2. Tiêu chí hỗ trợ

1. Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (*lao động tự do*), không thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật, không thuộc hộ kinh doanh có đăng ký mã số thuế, cư trú hợp pháp trên địa bàn thành phố Cần Thơ trước khi bị ngừng việc hoặc mất việc làm theo quyết định, văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

2. Người lao động cùng lúc làm nhiều loại công việc quy định tại Điều 1 Nghị quyết này chỉ được hưởng mức hỗ trợ của một loại công việc. Các đối tượng đã được hỗ trợ theo các chính sách khác quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP thì không được hỗ trợ theo chính sách quy định tại Nghị quyết này, trừ đối tượng quy định tại điểm 8, Mục II của Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Điều 3. Mức hỗ trợ, phương thức và thời gian hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người.

2. Phương thức hỗ trợ: Chi hỗ trợ một lần.

3. Thời gian hỗ trợ: Năm 2021.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hỗ trợ được chi từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vận động hợp pháp khác.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định; hướng dẫn cách thức thực hiện việc hỗ trợ, các loại công việc cụ thể được hỗ trợ, phân công nhiệm vụ cụ thể trong thực hiện hỗ trợ, đảm bảo công khai, kịp thời, không bỏ sót đối tượng.

Trong quá trình thực hiện nếu bỏ sót đối tượng được quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này thì Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung đối tượng và xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trước khi thực hiện.

Nếu thời gian thực hiện giãn cách xã hội tiếp tục kéo dài thì Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chính sách hỗ trợ tiếp theo cho các đối tượng này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- TT. Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu